Tên: ……..

Lớp: S9…

Ngày giao bài: Thứ ……, ngày ……/…….

Ngày nộp bài: Thứ ……, ngày ……/…….

StarLink

Từ vựng & Ngữ pháp HW: ……

Nghe HW: ……

GLOBAL ENGLISH 9

UNIT 8: THE ENVIRONMENT – VOCABULARY 1 & FCE LISTENING

A. THEORY

I. UNIT 8 VOCABULARY

- Climate & Recycle

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	**atmosphere** (n)	khí quyển; bầu không khí	7	**zero-waste** (adj)	không tạo rác thải; không chất thải
2	**evaporate** (v)	bay hơi	8	**vertical farming** (n)	mô hình canh tác thẳng đứng
3	**low / high rainfall** (n)	lượng mưa thấp / cao	9	**supply chain** (n)	chuỗi cung ứng
4	**protective layer** (n)	lớp bảo vệ	10	**warehouse** (n)	nhà kho
5	**trading sites** (n)	các nền tảng / trang web trao đổi, mua bán	11	**repurpose** (v)	tái sử dụng cho mục đích khác
6	**biodegradable** (adj)	có thể phân huỷ sinh học			

- Multi-word verbs

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	**reflect back** (phr.)	phản chiếu lại	4	**cut down on** (phr.v)	cắt giảm (số lượng, mức độ)
2	**keep in** (phr.v)	giữ lại bên trong; không cho ra ngoài	5	**run out of something** (phr.v)	hết cái gì
3	**send back** (phr.v)	gửi trả lại			

II. CAMBRIDGE VOCABULARY

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	**multi-nationals** (n)	các tập đoàn đa quốc gia	5	**psychological growth** (n)	sự phát triển tâm lý
2	**idealised** (adj)	được lý tưởng hóa	6	**species protection** (n)	sự bảo vệ các loài vật (khỏi săn bắt / tuyệt chủng)
3	**endangered** (adj)	bị đe dọa (có nguy cơ tuyệt chủng)	7	**conscious** (adj)	có ý thức, nhận thức được
4	**outset** (n)	sự bắt đầu			

***Note:** *n = noun: danh từ;* *v = verb: động từ;* *phr. = phrase: cụm từ;*
phr.v = phrasal verb: cụm động từ; *adj = adjective: tính từ.*

III. METHOD

✅ **Step 1: Underline Keywords (Gạch chân từ khóa)**

Mục tiêu: Giúp não tập trung vào thông tin quan trọng trước khi nghe.

🔍 **Ví dụ:** **<u>Looking back</u>** at her **<u>work</u>**. Patricia **<u>feels</u>**…

✓ **Looking back**

→ Dấu hiệu của quá khứ. Câu không hỏi hiện tại Patricia làm gì

LIVEWORKSHEETS

✓ **her work** ⟶ Phạm vi nội dung: toàn bộ sự nghiệp / dự án trong các năm qua

✓ **feels** → Trọng tâm là cảm xúc của nhân vật khi nhìn lại khoảng thời gian trước đây với công việc

🧠 **Step 2: Answer Elimination (Loại trừ đáp án)**

Mục tiêu: Giúp học sinh **loại nhanh đáp án sai**, tránh bẫy nghe nhầm, **tăng độ chính xác khi làm bài nghe trắc nghiệm**.

🔍 **Cách làm cụ thể**

✓ **Không nghe để tìm đáp án đúng ngay** → Nghe để **loại đáp án sai trước**.

✓ **So sánh từng đáp án với nội dung nghe**, không so với câu hỏi.

🧠 **Các kiểu đáp án sai thường gặp**

1️⃣ **Đáp án được nhắc đến nhưng KHÔNG phải lựa chọn cuối**

- Thường là ý **được nói trước rồi bị phủ định / thay đổi**

📌 Ví dụ: "I wanted to take the train, **but in the end I drove**."

❌ Train → loại ✅ Car → chọn

2️⃣ **Đáp án đúng thông tin nhưng sai thời điểm**

- Nghe kỹ **thì / mốc thời gian**
- Hay nhầm **now / before / later / tomorrow / in the end**

📌 Từ khóa cần để ý: *at first*, *before*, *in the end*, *later*, *changed my mind*

3️⃣ **Đáp án dùng từ có sự tương đồng nhưng không trùng ý nghĩa hoàn toàn**

📌 Ví dụ: *cheap ≠ free*; *late ≠ miss*

4️⃣ **Đáp án đúng với người khác, không phải nhân vật chính**

- Nghe rõ **ai nói / ai làm**
- Tránh nhầm *he / she / they*

B. CLASSWORK

1. Pre-listening: Listen to the audio (questions 24-27) and complete the sentences with the exact words you hear.

Con làm bài nghe theo link/code sau:
https://soundcloud.com/ms-chi-english/cambridge-english-first-1-1

1. That's probably had an _____ on thousands of people by now.
2. But then I realised that survival of the species depends on the actions of _____, big multi-nationals and _____ people.
3. The best thing is for an animal to live in its natural _____.
4. I hope it'll be _____ for young biologists and botanists at the outset of their careers.

LIVEWORKSHEETS

2. Listening (7 questions):

Con làm bài nghe theo link/code sau:

https://soundcloud.com/ms-chi-english/cambridge-english-first-1-1

Part 4

You will hear an interview with a woman called Patricia Jones, who is a naturalist. For questions **24–30**, choose the best answer (**A**, **B** or **C**).

---

24 Looking back at her work, Patricia feels

A surprised that her projects still attract volunteers.

B proud of the wide influence she's had.

C pleased by how she's regarded in Africa.

25 How does Patricia spend her time nowadays?

A persuading people to alter their behaviour

B advising governments on conservation

C studying wildlife in its natural habitat

26 How does Patricia feel about zoos?

A They all ought to be closed down.

B They should have an educational purpose.

C They still have a role to play in conservation.

27 In her new book, Patricia hopes to give

A encouragement to young scientists.

B advice on helping endangered animals.

C guidance to other environmentalists.

28 Patricia believes that children should spend time in the natural world because

A it is the only way to find out about it.

B it is essential for their development.

C it is a chance to change their view of animals.

29 The organisation called *In Touch* encourages young people to

A be tolerant of each other.

B actively work for change.

C talk about their problems.

30 What does Patricia particularly want to do next?

A to help girls who want to be scientists

B to get scientists to be more responsible

C to change people's attitudes to science

LIVEWORKSHEETS

C. HOMEWORK

VOCABULARY & GRAMMAR (20 questions)

I. Con học thuộc nghĩa của từ, chỉnh phát âm theo từ điển và chép mỗi từ ở phần II. Cambridge Vocabulary 1 dòng vào vở ghi.

II. Choose the correct answers.

1. Water tends to _____ quickly in areas with extremely high temperatures.
   A. evaporate B. warehouse C. repurpose D. keep in
2. Many supermarkets are trying to become more _____ by reducing plastic packaging.
   A. biodegradable B. vertical farming C. zero-waste D. protective layer
3. Companies must carefully manage their _____ to avoid delays in product delivery.
   A. atmosphere B. supply chain C. low rainfall D. evaporate
4. The glass surface is designed to _____ heat _____ into the room during winter.
   A. reflect / back B. send / back C. run / out of D. cut / down on
5. If we don't _____ fossil fuels, we may _____ them in the next century.
   A. keep in / reflect back B. send back / warehouse
   C. repurpose / evaporate D. cut down on / run out of

III. Match the word/phrase with its definition.

1. protective layer	1-	a. able to be broken down naturally by bacteria and other living organisms without causing environmental harm
2. biodegradable	2-	b. a condition in which a region receives a large amount of rain within a certain period
3. warehouse	3-	c. a covering or layer that shields something from damage, heat, radiation, or harmful substances
4. high rainfall	4-	d. a large building where goods are stored before being distributed or sold
5. atmosphere	5-	e. the layer of gases surrounding the Earth that protects life and influences climate and weather conditions

IV. For each question, choose the correct answer A, B, or C.

Climate and Sustainability

A. Liam

Liam works as an environmental engineer. He studies how greenhouse gases affect the atmosphere and often explains how certain gases reflect back heat, increasing global temperatures. He believes that cutting down on fossil fuel use is essential if we want to avoid running out of natural resources in the future. Recently, he has also been researching biodegradable materials to replace plastic packaging.

B. Sofia

Sofia manages a large warehouse for an international company. She is responsible for overseeing the supply chain and ensuring goods are delivered efficiently. However, she is concerned about the environmental impact of global transport. She is currently developing a zero-waste strategy and encouraging customers to send back damaged products so they can be repurposed instead of thrown away.

C. Ethan

Ethan is an agricultural scientist specialising in vertical farming. He works in regions with low rainfall, where traditional farming is difficult. His projects focus on creating a protective layer over crops to reduce water evaporation. He argues that innovative farming methods can help communities cope with climate change and food shortages.

LIVEWORKSHEETS

Questions

1. Who is concerned about heat being reflected into the atmosphere? → ____
2. Who is working on reducing waste in product distribution? → ____
3. Who focuses on farming solutions in dry climates? → ____
4. Who mentions the risk of natural resources being used up? → ____
5. Who suggests reusing returned goods instead of discarding them? → ____

V. Put the words/phrases in the correct order to make complete sentences.

1. arrived / the manager / had not / the report / before / we / finished

→ _____.

→ _____.

2. been / for two hours / had / they / the train / waiting / by the time / came

→ _____.

→ _____.

3. before / the concert / started / hadn't / online / been / the tickets / booked

→ _____.

→ _____.

4. her application / because / she / missed / had / the deadline / she / submitted / late

→ _____.

→ _____.

5. had / working / all night / he / therefore / he / exhausted / been / in the morning / was

→ _____.

→ _____.

CAMBRIDGE LISTENING PRACTICE (12 questions)

Lưu ý:

1. Khi làm bài tập có từ mới, các con phải tra từ điển. Sau khi tra từ điển, các con chép mỗi từ mới **1 dòng** để ghi nhớ.
2. Các con gạch chân các từ khoá chính trong bài.

I. Extra Listening 1

Con làm bài nghe theo link/code sau (từ câu 24-29):
https://soundcloud.com/ms-chi-english/cambridge-english-first-1-1

Listen to the audio from Classwork again and complete the notes below. Write ONE WORD ONLY for each answer.

1. Patricia says her project has had a significant _____ on thousands of people worldwide.
2. She now focuses on encouraging people to change their everyday _____ in order to help wildlife.
3. Patricia believes some old-fashioned zoos should be shut down because animals cannot express their natural _____.
4. In her book, she hopes to be _____ for young scientists at the beginning of their careers.
5. According to research, contact with nature is crucial for children's psychological _____.
6. The organisation In Touch is youth-driven and allows young people to choose projects they believe will make things _____.

LIVEWORKSHEETS

II. Extra Listening 2

Con làm bài nghe theo link/code sau (từ câu 24-29):
https://soundcloud.com/ms-chi-english/cambridge-english-first-1-1

Listen to the audio from Classwork again and decide if the statements are True or False.

1. Patricia says she has had very little impact on people over the past twenty years. → _____

2. Patricia now spends most of her time studying elephants in Africa. → _____

3. She believes that some traditional zoos should be closed immediately. → _____

4. In her book, Patricia mainly gives practical advice on how to protect endangered species. → _____

5. Patricia thinks contact with nature is important for children's psychological development. → _____

6. The organisation In Touch allows young people to choose projects they believe will improve situations around them. → _____

LIVEWORKSHEETS